

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 10 – 7 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tú Huân, ông Lưu Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Phan Đình Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 và theo Thông báo chuyển lịch phiên tòa số 05/TB - TA ngày 26 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 4A, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Tổ dân phố 8, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đại Q, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09 tháng 01 năm 2025, tạm giam ngày 14 tháng 01 năm 2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Trần Nhật Phương T, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 6B, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà H D M A, sinh năm 2002 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã E (xã E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở: Tổ dân phố 8, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

2. Ông Lương Thế V, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

3. Ông Hoàng Thành Đ, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

4. Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1971 (Có mặt)

5. Ông Nguyễn Đại Q, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4A, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

6. Ông Hoàng Ngọc Vũ H, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 01/2025, Nguyễn Văn H, lên mạng xã hội Facebook thấy tài khoản “Phuong T” của chị Trần Nhật Phương T [(sinh năm 1992, trú tại: Thôn 6B, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk] có đăng bài viết trên hội nhóm “Chợ Sale E – C – C” về việc đổi tiền mới để lì xì vào dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 và có giao tận nơi. Do không có việc làm ổn định và thiếu tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị T.

Ngày 07/01/2025, H sử dụng tài khoản Facebook “Phong N” do H tự tạo, nhắn tin đến tài khoản Facebook “Phuong T” liên hệ đổi 20.000.000 đồng tiền mới (các mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng) với phí thỏa thuận là 07% (tương đương 1.400.000 đồng). Đến khoảng 12 giờ, ngày 08/01/2025, H liên lạc qua ứng dụng Messenger cho chị T để hẹn đổi tiền tại Trạm Kiểm lâm thuộc thôn 1, xã E (xã C, huyện E cũ) thì chị T đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xám đen, biển kiểm soát 47AS-026.59, của chị H D A (sinh năm 2002, trú tại: Thôn 3, xã E (xã E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk, là bạn gái sống chung nhà trọ với H tại TDP 8, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk để đi về nhà cha mẹ đẻ của H ở thôn 4A, xã Ea Wy (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, H lấy 01 con dao Thái L, cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại (dài 22cm, chiều rộng lưỡi dao 02cm) cất vào túi quần rồi tháo biển số xe mô tô và cất vào trong cốp xe.

Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, chị T nhắn tin cho H hẹn gặp để giao tiền, H nói dối với chị T là mình có việc bận và nhờ bạn ra lấy giúp. Sau đó, H điều khiển xe đến địa điểm trên, khi gặp chị T đang dừng xe máy bên đường thì H nói với chị T là bạn của “P”, do không mang theo đủ tiền nên phải về nhà lấy, H nói chị T đi theo sau rồi H điều khiển xe dẫn chị T đi vào khu vực rẫy xa nơi dân cư sinh sống, khi đi được khoảng 05 km đến một rẫy cao su của người dân thì chị T không chịu đi theo H và quay xe lại với ý định bỏ về. Lúc này, H điều khiển xe mô tô đâm vào phía sau đuôi xe mô tô của chị T làm xe của chị T té ngã vào gốc cây cao su bên đường, H lấy con dao Thái L đe dọa đâm và yêu cầu chị T đưa cho H 5.000.000 đồng nhưng do chị T van xin nên H bỏ đi. Khi Huân và chị T đi ngược trở ra khoảng 01km thì H lại nảy

sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị T nên điều khiển xe ép xe của chị T rồi nhảy xuống dùng tay kéo xe chị T lại và lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, màu đen của chị T để ở học đựng đồ phía trước, rồi lấy con dao Thái L ra tiếp tục dọa đâm và yêu cầu chị T đưa cho H 5.000.000 đồng, lo sợ bị H tấn công nên chị T mở cốp xe ra lấy 01 xấp tiền loại 50.000 đồng tiền mới đưa cho H, rồi đóng cốp xe lại, lúc này H tiếp tục yêu cầu chị T đưa thêm 1.000.000 đồng nữa nhưng chị T không đồng ý thì H giơ con dao lên dọa đâm nên chị T lại mở cốp xe ra lấy bọc ni lông đựng nhiều xấp tiền bên trong với ý định lấy thêm 1.000.000 đồng đưa cho H thì H giật lấy túi ni lông đựng các xấp tiền bên trong và nhanh chóng lên xe chạy về nhà cha mẹ của H tại thôn 4A, xã E (xã C, huyện E cũ). Trên đường đi, H rút con dao gây án trong rẫy cao su.

Khi đến nhà cha mẹ, H bắt 01 con gà và đưa cho bà Hoàng Thị X (sinh năm 1971, trú tại: Thôn 4A, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk, là mẹ ruột của H số tiền 500.000 đồng để trả tiền mua gà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến xã E (thị trấn E, huyện E cũ) vào tiệm điện thoại Vạn T, địa chỉ: Số 16 Nguyễn Thị Minh K, tổ dân phố 7, xã E (thị trấn E cũ), đưa cho ông Lương Thế V (sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố 8, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk, là chủ tiệm điện thoại số tiền 10.000.000 đồng và nhờ ông V chuyển tiền vào tài khoản số 03109627569999, Ngân hàng MB Bank của H. Tiếp tục, H đến tiệm vàng Đức T, địa chỉ: Số 474 Giải P, xã E (thị trấn E cũ) mua 01 lắc tay vàng tây, dạng xích 21 mắt, vàng 9k với giá 3.570.000 đồng và 01 sợi dây chuyền vàng tây, dạng hình ống, vàng 9k với giá 9.120.000 đồng, H lấy số tiền 12.690.000 đồng trả tiền mua vàng và đưa cho ông Hoàng Thành Đ (sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố 7, xã E (thị trấn E, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk, là chủ tiệm vàng Đức T số tiền 10.000.000 đồng và nhờ ông Đ chuyển vào tài khoản Ngân hàng MB Bank của H. Sau đó, H về lại nhà thuê tại tổ dân phố 8, xã E (thị trấn E, huyện E cũ) chuyển số tiền 20.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MB Bank của H đến số tài khoản 2122608477, Ngân hàng BIDV cho chị H D A và cất giấu điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K vào tủ đồ. Sau đó, H mua đi 01 thùng bia với số tiền 300.000 đồng và 01 lon nước ngọt với số tiền 10.000 đồng về uống, còn lại số tiền 550.000 đồng H cất giấu trong phòng rồi đi ngủ. Đến ngày 09/01/2025, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E triệu tập làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, ngoài tài sản là bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, chị T khai nhận bị chiếm đoạt số tiền là 38.000.000 đồng, bị can H thừa nhận chỉ chiếm đoạt của chị T 01 điện thoại di động và tổng số tiền 34.050.000 đồng. Ngoài lời khai của chị T, Cơ quan điều tra đã xác minh, điều tra nhưng không có tài liệu nào khác làm căn cứ xác định bị can H chiếm đoạt của chị T số tiền 38.000.000 đồng như lời khai của chị T, đồng thời chị T không cung cấp được chứng cứ, tài liệu chứng minh về số tiền chiếm đoạt là 38.000.000 đồng. Do đó, chỉ có căn cứ xác định số tài sản Nguyễn Văn H chiếm đoạt của chị T vào ngày 08/01/2025, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K và số tiền 34.050.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu đen, trị giá: 500.000 đồng; Giá trị thiệt hại các bộ phận hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, biển kiểm soát 47D1-312.01, trị giá: 1.200.000 đồng. Tổng giá trị định giá: 1.700.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 48/CT – VKS – HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Đắk Lắk) truy tố bị cáo về tội Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Kết luận điều tra và nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội cướp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2025.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 đôi dép cao su màu đen, quai ngang, mặt trên quai dép có dòng chữ “TOMMY HILFIGER”; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen có mũ trùm; 01 quần jean dài màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xám đen, biển kiểm soát 47AS-026.59; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đen; Số tiền 550.000 đồng (gồm: 10 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng; 03 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng); 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 hộp nhựa màu cam bên trong có 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng và 01 hóa đơn mua bán của tiệm vàng Đức T; 01 con dao có đặc điểm dài 22 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, không có mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 02cm; 01 quần nilon màu tím dài 0,9m;

Ông Lương Thế V giao nộp số tiền 10.000.000 đồng; ông Hoàng Thành Đ giao nộp số tiền 22.690.000 đồng; chị H D M A giao nộp số tiền 20.000.000 đồng; bà Hoàng Thị X giao nộp số tiền 500.000 đồng;

Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Văn H dùng để mua bia là 300.000 đồng, mua nước ngọt là 10.000 đồng, bị cáo không nhớ rõ vị trí mua hàng. Do đó, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng, do chị H D M A giao nộp từ H chuyển khoản, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Lương Thế V 10.000.000 đồng; ông Hoàng Thành Đ 10.000.000 đồng;

Đối với số tiền 33.740.000 đồng, Cơ quan điều tra thu hồi được, đây là tài sản hợp pháp của chị Trần Nhật Phương T. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền nói trên cho chị T.

Đối với 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 hộp nhựa màu cam bên trong có 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, do ông Hoàng Thành Đ làm chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đen, do chị Trần Nhật Phương T làm chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xám đen, biển kiểm soát 47AS-026.59; quá trình điều tra xác định do chị H D A làm chủ sở hữu hợp pháp. Việc H sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội, chị H D không biết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô nói trên cho chị H D.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen do Nguyễn Văn H làm chủ sở hữu, là công cụ, phương tiện H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 hóa đơn mua bán của tiệm vàng Đức T, cần lưu kèm hồ sơ vụ án để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Đối với 01 đôi dép cao su màu đen, quai ngang, mặt trên quai dép có dòng chữ “TOMMY HILFIGER”; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen có mũ trùm; 01 quần jean dài màu xám; 01 con dao có đặc điểm dài 22 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, không có mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 02cm; 01 quần nilon màu tím dài 0,9m là công cụ, phương tiện Nguyễn Văn H thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Chị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.200.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, chị T không có yêu cầu gì thêm về dân sự; bà Hoàng Thị X không có yêu cầu về dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên không tranh luận gì mà xin cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E (Nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Đắk Lắk), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc

khuyến nài về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, nên vào khoảng 15 giờ ngày 08/01/2025, tại vườn cây cao su thuộc thôn 4A, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk; Nguyễn Văn H đã có hành vi sử dụng 01 con dao Thái L (có đặc điểm: dài 22 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, không có mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 02cm) đe dọa chị Trần Nhật Phương T để chiếm đoạt số tiền mặt 34.050.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K, trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 34.550.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội: “*Cướp tài sản*”. Tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;”

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu của bà T một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trị an trong xã hội. Mặc dù bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được rằng sức khỏe và tài sản của người khác là vốn quý được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe và tài sản của người khác và với mục đích tư lợi cá nhân nên khoảng 15 giờ ngày 08/01/2025, tại vườn cây cao su thuộc thôn 4A, xã E (xã C, huyện E cũ), tỉnh Đắk Lắk; Nguyễn Văn H đã có hành vi sử dụng 01 con dao Thái L (có đặc điểm: dài 22 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, không có mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 02cm) đe dọa chị Trần Nhật Phương T để chiếm đoạt số tiền mặt 34.050.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K, trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 34.550.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy đòi hỏi pháp luật phải có biện pháp trừng trị thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo là người dân tộc thiểu số học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật và xã hội có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bà T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.200.000 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, bà T không có yêu cầu gì thêm về dân sự; bà Hoàng Thị X và các đương sự khác cũng không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 20.000.000 đồng, do chị H D A giao nộp từ H chuyển khoản, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Lương Thế V 10.000.000 đồng; ông Hoàng Thành Đ 10.000.000 đồng;

Đối với số tiền 33.740.000 đồng, Cơ quan điều tra thu hồi được, đây là tài sản hợp pháp của chị Trần Nhật Phương T. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền nói trên cho chị T.

Đối với 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 hộp nhựa màu cam bên trong có 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, do ông Hoàng Thành Đ làm chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Đ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu đen, do chị Trần Nhật Phương T làm chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xám đen, biển kiểm soát 47AS-026.59; quá trình điều tra xác định do chị H D A làm chủ sở hữu hợp pháp. Việc H sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội, chị H D không biết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô nói trên cho chị H D.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen do Nguyễn Văn H làm chủ sở hữu, là công cụ, phương tiện H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 hóa đơn mua bán của tiệm vàng Đức T, cần lưu kèm hồ sơ vụ án để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Đối với 01 đôi dép cao su màu đen, quai ngang, mặt trên quai dép có dòng chữ “TOMMY HILFIGER”; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen có mũ trùm; 01 quần jean dài màu xám; 01 con dao có đặc điểm dài 22 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, không có mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 02cm; 01 quần nilon màu tím dài 0,9m là công cụ, phương tiện Nguyễn Văn H thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Vì bị cáo bị kết án về tội Cướp tài sản, nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 09 tháng 01 năm 2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen do Nguyễn Văn H làm chủ sở hữu, là công cụ, phương tiện Huân sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 đôi dép cao su màu đen, quai ngang, mặt trên quai dép có dòng chữ “TOMMY HILFINGER”; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen có mũ trùm; 01 quần jean dài màu xám; 01 con dao có đặc điểm dài 22 cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, không có mũi nhọn, chiều rộng lưỡi dao 02cm; 01 quần nỉlông màu tím dài 0,9m là công cụ, phương tiện Nguyễn Văn H thực hiện hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận lưu trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Đắk Lắk;
- Bị cáo;
-;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- ...
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Dũng